

Bản án số: 125/2026/HS-PT

Ngày: 16/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hà; Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Q - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 200/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Công H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công H, sinh ngày 11 tháng 05 năm 2005; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Bản Rừng D, xã T, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể); không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Công B, sinh năm 1967 và bà Chu Thị T, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/8/2025, Nguyễn Công H có ăn cơm, uống bia tại nhà bạn là Nguyễn Văn H1, sinh năm 2004 trú tại thôn B, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98C1-266.10

đi về theo hướng M, xã T đi thôn Đ, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến Km 98 +100 đường quốc lộ 17 đoạn đường thuộc bản R, xã T, tỉnh Bắc Ninh thì H phát hiện thấy phía trước đi cùng chiều có xe đạp điện do ông Hoàng Ngọc B1 điều khiển cách xe của H khoảng 16 mét. Do H không làm chủ tốc độ và giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước nên đầu xe mô tô của H điều khiển đã va chạm vào phần phía sau bên trái xe đạp điện cho ông B1 điều khiển. Hậu quả ông B1 bị thương nặng phải đi cấp cứu, đến ngày 02/8/2025 thì tử vong.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Phòng C Công an tỉnh B tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của H và của ông B1. Kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của ông B1 là 0,000mg/l, nồng độ cồn trong hơi thở của H là 0,123mg/l.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đường hai chiều, mặt đường chải áp phan phẳng nhẵn có bề rộng mặt đường xe chạy 5,6m, đường có vạch kẻ đường tính theo hướng Mỏ Trạng, T đi đến Đền C1, Y phía bên phải giao cắt với đường không ưu tiên, điểm giao cắt mở rộng 13,2 mét, lề đường bên phải rộng 1,5m, lề đường bên trái không xác định do người dân sinh sống đổ bê tông ra sát mép đường.

Điểm mốc được xác định là cột điện ký hiệu TBA/3.19, lấy mép đường bên phải tính theo hướng Mỏ Trạng, Tam T1 đi Đền C1, Y làm chuẩn. Từ tâm vạch vàng đến mép đường làm chuẩn rộng 2,8 mét.

Tại hiện trường phát hiện dấu vết dầu loang ký hiệu (1) kích thước (6,7x2)m, tâm đám dầu loang cách mép đường phải 2,1 mét cách tâm đám dầu loang 1,38 mét hướng đi Đền C1, Yên Thế là điểm đầu của đám cây xước mặt đường ký hiệu số (2).

Dấu vết số (2) kích thước (23x0,038) mét đầu đám cây xước mặt đường cách mép đường phải 2,8 mét, cuối đám vết cây trùng với đế chân phía trước bên trái của xe mô tô biển số 98C1-266.10 và cách mép đường phải 5,5 mét.

Cách tâm đám dầu loang ký hiệu (1) 2,05 mét hướng chệch chéo vào lề đường phải là điểm đầu của đám vết cây ký hiệu số (3). Dấu vết số (3) kích thước (2,9x0,04) mét, đầu đám vết cây cách mép đường phải 0,5 mét, cuối đám vết cây trùng với trục bàn đạp của xe đạp máy và trùng với mép đường phải.

Cách đầu đám vết cây ký hiệu (3) 1,8 mét hướng chệch chéo vào lề đường phải là đám chất màu nâu đỏ ký hiệu (4) kích thước (0,25x0,16) mét. T2 đám chất màu nâu đỏ cách mép đường phải 0,7 mét.

Cách tâm đám chất màu nâu đỏ ký hiệu (4) 0,8 mét hướng đi Đền Cô, xã Y trục trước của xe đạp máy ký hiệu số (5). Trục trước xe đạp máy cách mép đường phải 0,45 mét, trục sau xe đạp máy cách mép đường bên phải 0,45 mét.

Cách trục trước xe đạp máy 17,2 mét hướng đi Đền C1, Yên Thế là tâm đám chất dịch màu nâu đỏ ký hiệu số (6) kích thước (0,8x0,3) mét, tâm đám chất màu nâu đỏ cách mép đường phải 3,6 mét.

Cách tâm đám chất màu nâu đỏ 2,05 mét hướng chệch chéo sang mép đường trái đi Đền C1, Yên Thế là trục sau xe mô tô biển kiểm soát 98C1-226.10 ký hiệu (7)

trục trước xe mô tô cách mép đường phải 5,3 mét trục sau xe mô tô cách mép đường phải là 5,5 mét.

Cột điện số TBA/319 cách trục sau xe mô tô biển số 98C1-266.10 là 23,2 mét cách tâm đám dầu loang ký hiệu (1) là 10,3 mét và cách mép đường trái là 6,8 mét.

Trục sau của xe đạp máy cách trục sau của xe mô tô biển số 98C1-266.10 là 19,4 mét.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tiến hành thu giữ 02 mẫu chất màu nâu đỏ ký hiệu M1, M2. Mẫu M1 thu tại vị trí ký hiệu (4). Mẫu M2 thu tại vị trí ký hiệu (6). Thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 98C1-266.10 và 01 đạp điện NISHIKI, màu sơn trắng đen.

Ngày 02/8/2025, chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1991 trú tại thôn V, xã V, tỉnh Hưng Yên (chị gái của Nguyễn Công H) giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh B: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 98000959 tên chủ xe Nguyễn Công H, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240233006709 cấp cho Nguyễn Công H.

Kết quả dựng hiện trường: Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành dựng lại hiện trường, kết quả phù hợp với vị trí phương tiện, dấu vết trong biên bản khám nghiệm hiện trường.

Kết quả thực nghiệm điều tra: Cơ quan điều tra cho Nguyễn Công H thực nghiệm điều tra xác định vị trí H quan sát thấy ông Hoàng Ngọc B1 điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều và tiến hành đo khoảng cách giữa hai phương tiện. Kết quả: thời điểm H phát hiện thấy xe đạp điện của ông B1 đi phía trước cùng chiều thì đầu trục bánh sau xe đạp điện của ông B1 cách trục bánh trước xe mô tô của H là 16,7 mét.

Kết quả khám phương tiện:

Xe đạp điện NISHIKI, màu sơn trắng đen, có buộc dây cao su màu xanh đen tại vị trí quanh yên xe, không gắn biển kiểm soát: Đầu tay nắm bên phải có vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu trắng, kích thước (1,5x1)cm; Đầu bàn đạp bên phải có vết mài trượt nhựa, kích thước (6,5x2,5)cm; Ốp nhựa thân xe bên phải có vết mài trượt nhựa, kích thước (8,5x2,5)cm, chiều từ trước về sau, có bám dính chất màu trắng; Miếng kim loại đỡ chân người ngồi sau bên phải bị cong vênh, chiều từ trên xuống dưới; Hộp ốp nhựa giá đỡ chân người lái bên trái vỡ nhựa, kích thước (16x8)cm; Lò xo kim loại của chân chống bên trái bị cong vênh biến dạng, chiều biến dạng từ trên xuống dưới (tại vị trí gạc chân chống); Mặt dưới phần kim loại chân chống trái có vết mài trượt kim loại; Đầu trục bánh sau bên trái, phần dây phanh, phần đầu trục kim loại bị cong vênh biến dạng chiều từ sau ra trước, có vết mài trượt kim loại, kích thước (3,5x2,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 8,5cm; Giá kim loại đỡ chân người ngồi sau bên trái gãy rời; T4 kim loại cố định chắn bùn bên trái bánh sau bị bật rời khỏi vị trí cố định làm xô lệch chắn bùn bánh sau, chiều từ trái qua phải; Má lốp bên trái bánh sau có vết rách thủng, kích thước (2x2,5)cm; điểm gần nhất cách chân van ngược chiều kim đồng hồ 12cm; Vành bánh sau bên trái có vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu đen kích thước (1,5x1)cm và cong vênh, chiều từ ngoài vào trong, điểm gần nhất cách chân van theo chiều quay kim đồng hồ 33cm;

Mặt ngoài bên trái hộp ắc quy có vết mài trượt nhựa, kích thước (3x5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm; Cuối ốp chắn bùn bánh sau bị cong vênh, chiều từ ngoài vào trong, diện tích cong vênh (5x4)cm; Kỹ thuật, an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hãm hoạt động bình thường, không kiểm tra được đèn, còi.

Xe mô tô biển kiểm soát 98C1-266.10, số loại Wave A, màu sơn Xanh, số khung: RLHJA3935RY064498, số máy JA70E0354485: Ốp nhựa đầu xe và ốp đèn chiếu sáng vỏ nhựa, có vết mài trượt, kích thước (19x13)cm; Ốp nhựa đầu xe và phần ốp đèn xi nhan trước bên trái có vết mài trượt nhựa, kích thước (19x6)cm, chiều từ trước về sau; Chân gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh, chiều từ trước về sau, mặt ngoài có vết mài trượt kim loại, nhựa, bám dính chất màu trắng, kích thước (10x1)cm; Mặt ngoài gáo gương có vết mài trượt nhựa, kích thước (2x2)cm;

Đầu tay nắm bên trái có vết mài trượt kim loại và ốp cao su trên diện (2,5x2)cm; Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài trượt nhựa, kích thước (20x2)cm; Đầu ốp chắn bùn bánh trước có vết mài trượt nhựa, kích thước (7,5x4,5)cm; Trên thân ốp chắn bùn bánh trước có vết mài trượt nhựa, kích thước (7x7)cm; Cần đạp số cong vênh biến dạng, chiều từ trước về sau, từ trong ra ngoài; Đầu giá đỡ chân người lái bên trái có vết mài trượt kim loại và rách cao su, kích thước (2,5x2,5)cm;

Đế chân người ngồi sau bên trái cong vênh, chiều gập từ ngoài vào trong bám dính chất màu đen, trên giá đỡ kim loại có vết mài trượt, kích thước (8x5)cm; Bên trái tay sách phía sau có vết mài trượt nhựa, kích thước (18x3,5)cm; Đèn xi nhan bên trái phía sau có vết thủng, vỏ ốp nhựa, kích thước (2,5x2)cm; Mặt ngoài ốp biển số bên trái có vết mài trượt kim loại, kích thước (6x0,5)cm; Cánh yếm bên phải bị bật rời khỏi vị trí cố định, trên bề mặt có 3 vết mài trượt nhựa, kích thước lần lượt vết 1 (5x3)cm; vết 2 (21x6,5)cm, trên bề mặt bám dính cao su màu đen, vải sợi màu xanh; vết 3 (10x14)cm; Đầu giảm xóc bên phải bánh trước có vết mài trượt và sạch bụi đất, kích thước 3,5x6)cm; Giá khung kim loại bảo vệ lốc máy bên phải bị bật rời khỏi vị trí cố định, gãy kim loại; Lốc máy bên phải có hai vết rách thủng, khuyết kim loại bộc lộ phần động cơ bên trong, kích thước lần lượt (6x4)cm và (2x2)cm, có vết mài trượt tương ứng phần thủng, kích thước mài trượt (2,5x2)cm; Đế chân bên phải người lái khuyết cao su, đầu có vết mài trượt kim loại, kích thước (1,5x1,5)cm; bị cong vênh chiều từ trước về sau; Đầu cần đạp khởi động xe có vết mài trượt kim loại, kích thước (1,5x1,2)cm; Chân phanh bên phải bị cong gập chiều từ trước về sau; Kỹ thuật, an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển hoạt động bình thường, không kiểm tra được hệ thống hãm, còi, đèn.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Hoàng Ngọc B1:

Khám bên ngoài: Trang phục và các vật mang theo: Mặc ngoài áo sơ mi dài tay màu xanh, quần dài màu đen, bên trong mặc 02 áo phông cộc tay màu xanh, đen, trắng. Quần đùi màu xanh. Hai tay đeo tất đen, xám (thay mới). Chiều dài tử thi: 1,53m; thể tạng phát triển bình thường. Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

Vùng đầu: Tóc đen bạc, đều trung bình, hai lỗ tai khô, hai mắt khép kín, đồng tử giãn to. Hai lỗ mũi và khoang miệng có dịch nhầy. Biến dạng vùng ngực trái, trên đó có vết tím da, kích thước (2,5x1,5)cm; Vùng lưng và mạn sườn trái có diện sây sát da, kích thước (17x6)cm; Vùng thái dương, trán, đỉnh trái có diện sưng nề, bầm tím, sây sát rách da, kích thước (18x11)cm, trên có vết rách da tạo 3 cạnh, kích thước lần

lượt là 4,5cm; 2,5cm; 4cm, bờ mép nhám nhở còn cầu nổi tổ chức sâu sát xương, được khâu bằng 6 mũi chỉ; Mặt mu bàn tay trái có diện sây sát da, kích thước (6x3)cm; Mặt trong bàn gót chân phải có diện sây sát da, kích thước (18x6)cm; Mặt trước gối trái có diện sây sát da, kích thước (4x2,5)cm; Sờ nắn kiểm tra thấy gãy phức tạp cung trước xương sườn từ 3 đến 7 bên trái; Kiểm tra các cơ quan khác không phát hiện tổn thương;

Mô tử thi:

Giải phẫu vùng thái dương đỉnh trái thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da cơ phía dưới vết thương đường vỡ nứt xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh trái và vỡ sọ phức tạp có nhiều máu không đông chảy ra; Thăm dò trong bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực trái có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt, khoang ổ bụng không thấy máu.

Kết quả giám định, định giá tài sản:

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 2161/KLGĐTT-KTHS ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B xác định nguyên nhân chết của Hoàng Ngọc B1, kết luận:

Các kết quả chính: Trên cơ thể Hoàng Ngọc B1 có: Các tổn thương sung nề, biến dạng, bầm tím, sây sát, rách da tập trung tại vùng: đầu, thân người, tay trái và hai chi dưới; tổn thương lớn tại vùng thân người bên trái; Gãy phức tạp cung trước xương sườn từ 03 đến 07 bên trái.

Khám trong: Giải phẫu vùng thái dương – đỉnh trái: Bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ phía dưới vết thương; diện vỡ phức tạp gồm nhiều đường vỡ nứt xương hộp sọ vùng thái dương, đỉnh trái; qua đó có nhiều máu không đông chảy ra; Thăm dò trong bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực trái có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt.

Kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Ngọc B1 do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín; Cơ chế hình thành dấu vết: Các tổn thương sung nề, bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên; trong đó, tổn thương vỡ phức tạp xương hộp sọ, gãy xương sườn do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh trực tiếp tạo nên.

Tại Bản Kết luận giám định số 2647/KL-KTHS ngày 30/09/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

1. Dấu vết chùn cong, gãy vỡ, mài sát sơn, kim loại tại bên phải của xe mô tô BKS 98C1 - 266.10, có hướng từ trước ra sau gồm: Đầu dưới giảm xóc trước, vỏ máy, chân phanh, đế chân trước (từ ảnh số 21 đến 24 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, gãy vỡ, mài sát sơn, kim loại tại bên trái của xe đạp điện nhãn hiệu NISHIKI, có hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào tâm bánh gồm: Đầu trục bánh sau, khung cố định bánh sau, đế chân sau, lốp và vành bánh sau, thanh kim loại cố định chắn bùn bánh sau (từ ảnh số 15 đến 19 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết gãy vỡ, mài sát sơn, kim loại tại bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98C1 - 266.10 gồm: Gương chiếu hậu, ốp nhựa đầu xe, ốp đèn chiếu sáng, ốp xi nhan trước, đầu tay nắm, cánh yếm, chắn bùn bánh trước, cần số, đế chân trước, đế chân

sau, tay xách phía sau, ốp xi nhan sau, cạnh biển số được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98C1 - 266.10 bị vỡ vỏ máy, đổ nghiêng trái, văng rê trên mặt đường, đồng thời tạo nên dấu vết dầu bắn ký hiệu số 1 và dấu vết cày xước ký hiệu số 2 trên hiện trường.

Dấu vết cong vênh, mài sát nhựa, sơn, nhựa, kim loại tại bên phải của xe đạp điện nhãn hiệu NISHIKI gồm: Đầu tay nắm, tay phanh, bàn đạp, đế chân sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe đạp điện nhãn hiệu NISHIKI đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 3 trên hiện trường.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98C1 - 266.10 với xe đạp điện nhãn hiệu NISHIKI trên mặt đường tại trước điểm đầu dầu dầu bắn ký hiệu số 1, thuộc chiều chuyển động bên phải của đường Quốc lộ 17 theo hướng M - T đi Đền C1 - Y.

4. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98C1 - 266.10 chuyển động theo hướng M - T đi Đền C1 - Y va chạm với xe đạp chuyển động cùng chiều, ở phía trước bên phải.

5. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 168/KLTTCT-TTPY ngày 16 tháng 09 năm 2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y đối với thương tích của Nguyễn Công H, kết luận:

Các kết quả chính: Thương tích vết sẹo vùng cung lông mày - trán phải hình chữ Y kích thước trung bình: 2%. Vùng mặt x 3 = 6%. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công H tại thời điểm giám định là: 6% (sáu phần trăm).

Kết luận khác: Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Thương tích do va chạm với vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng.

Tại Bản Kết luận giám định số HT514.25/PY-XNSH ngày 21 tháng 8 năm 2025 của V đối với mẫu thu giữ tại hiện trường liên quan trong vụ tai nạn giao thông, kết luận: Dấu vết trên tấm bông y tế bám dính chất dịch màu nâu đỏ được thu tại vị trí ký hiệu số (4) của hiện trường (ký hiệu M1) gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu tử thi Hoàng Ngọc B1, không trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Nguyễn Công H; Không phân tích được ADN nhiễm sắc thể thường của người từ dấu vết trên tấm bông y tế bám dính chất dịch màu nâu đỏ được thu tại vị trí ký hiệu số (6) của hiện trường (ký hiệu M2) gửi giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 2314/KL-KTHS ngày 09 tháng 9 năm 2025 của

Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video có tên “6899201351363.mp4”, dung lượng: 5.76MB, thời lượng: 00 phút 54 giây được lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định; Trích xuất được 4 (bốn) hình ảnh có liên quan đến vụ việc có trong file video gửi giám định. (Bút lục 102)

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 204/KL-ĐGTS ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh đối với tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông, kết luận:

Giá trị hư hỏng chiếc xe mô tô BKS 98C1-266.10, đăng ký xe ngày 27/5/2024, mang tên Nguyễn Công H, địa chỉ Bản R, T, Y, Bắc Giang, tài sản đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 01/8/2025 là 2.942.997 đồng (*hai triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng*); Giá trị chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NISHIKI, màu sơn đen trắng bị hư hỏng hoàn toàn, tài sản đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 01/8/2025 là: 1.466.667 đồng (*một triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS- KV3 ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Hiếu về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 25/3/2026, bị cáo Nguyễn Công H có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và cung cấp thêm một số tình tiết mới là năm 2023 bị cáo cứu giúp người bị đuối nước; tháng 4/2026, bị cáo nhận được túi đồ của bà Nguyễn Thị D1 (gồm quần áo và số tiền 150.000.000đ) và hoàn trả lại túi đồ này cho bà D1 và được chủ tịch UBND xã Đ tặng Giấy khen, ngoài ra đại diện bị hại tiếp tục có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Công H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3- Bắc Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công H.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 16/7/2026.

Giao bị cáo cho UBND xã T, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Công H2 là người có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 01/8/2025, tại Km 98 +100 đường quốc lộ 17 đoạn đường T, xã T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Công H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98C1-266.10 khi đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,123 mg/l, không đảm bảo tốc độ và giữ khoảng cách an toàn nên đã va chạm vào phần phía sau bên trái xe đạp điện do ông Hoàng Ngọc B1 điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Hoàng Ngọc B1 bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của Nguyễn Công H đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Khi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo có sử dụng rượu, bia. Do đó, hành vi của bị cáo

Nguyễn Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Công H nộp thêm tài liệu chứng cứ mới gồm: Bản cam kết của ông Nguyễn Đức L thể hiện năm 2023 Nguyễn Công H đã cứu con gái ông là Nguyễn Thị Bích N bị ngã xuống sông; và xác nhận nhận của Công an xã Đ về việc ngày 09/4/2026, Nguyễn Công H đã nhặt được túi đồ của bà Nguyễn Thị D1 (gồm quần áo và số tiền 150.000.000đ), H đã trình báo công an và hoàn trả lại túi đồ này cho bà D1. Ngày 22/4/2026, bị cáo được UBND xã Đ tặng thưởng Giấy khen vì đã có thành tích nhặt được của rơi, trả người bị hại. Tại cấp phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là nhân dân lao động, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo theo Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt chuyển cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Công H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3- Bắc Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công H.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 16/7/2026.

Giao bị cáo cho UBND xã T, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Công H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Bắc Ninh
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKS, TA khu vực 3- Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Chung